

CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ TÂN PHÚ VINH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ TÂN PHÚ VINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TAN PHU VINH INTERNATIONAL DEVELOPMENTCOMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108089109

3. Ngày thành lập: 11/12/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 91, Lô TT2, Khu tái định cư 7.3 và 8.1, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0967764712

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Trừ đấu giá tài sản)	4543
2.	Cho thuê xe có động cơ	7710
3.	Đại lý du lịch	7911
4.	Phá dỡ	4311
5.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
6.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
7.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất - Dịch vụ môi giới bất động sản; - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản	6820
8.	Xây dựng công trình công ích	4220

9.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.	4290
10.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm - Hoạt động của đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
11.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
12.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
13.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
14.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
15.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	4649(Chính)
16.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
17.	Xây dựng nhà các loại	4100
18.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ - Xây dựng công trình đường bộ	4210
19.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
20.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
21.	Cơ sở lưu trú khác	5590
22.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
23.	Dịch vụ ăn uống khác - Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể.	5629
24.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
25.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa, kinh doanh lữ hành quốc tế	7912
26.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
27.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
28.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu - Hoạt động tư vấn đầu tư;	6619

29.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm(gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Dạy lái xe cho những người không hành nghề lái xe; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559
30.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
31.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
32.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329

6. Vốn điều lệ: 6.800.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	LÊ THỊ TRANG	108 Lý Thái Tổ, Tổ dân phố 2, Phường Bắc Nghĩa, Thành phố Đồng Hới, Tỉnh Quảng Bình, Việt Nam	1.000.000.000	14,700	194318686	

2	LÊ VĂN VUÔNG	Thôn Lệ Kỳ, Phường Bắc Nghĩa, Thành phố Đồng Hới, Tỉnh Quảng Bình, Việt Nam	5.800.000.000	85,300	044086000244	
---	-----------------	---	---------------	--------	--------------	--

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ VĂN VUÔNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/06/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 044086000244

Ngày cấp: 05/07/2016

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Lệ Kỳ, Phường Bắc Nghĩa, Thành phố Đồng Hới, Tỉnh Quảng Bình, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Lệ Kỳ, Phường Bắc Nghĩa, Thành phố Đồng Hới, Tỉnh Quảng Bình, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội